TAND QUẬN NAM TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Số: 150/2019/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh ph

Nam Từ Liêm, ngày 28 tháng 5 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN
THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứĐiều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 201/2019/TLST-HNGĐ ngày 21/05/2019 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:

- Anh Nguyễn Hữu Ph - Sinh năm 1984; Địa chỉ: Tổ dân phố số 3, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, TP Hà Nội

- Chị Phạm Thu H – Sinh năm 1990;Nơi đăng ký NKTT: Tổ dân phố số 3, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, TP Hà Nội; Địa chỉ: Số 144 Cầu Giấy, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, TP Hà Nội

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Hữu Ph và chị Phạm Thu H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và có đăng ký kết hôn ngày 09/06/2014 tại UBND phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Xác định là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống. Do mâu thuẫn kéo dài nên cuộc sống gia đình không còn hạnh ph, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay cả hai đều đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm đã tiến hành hòa giải để vợ chồng đoàn tụ, nhưng anh Ph và chị H vẫn giữ nguyên quan điểm xin được ly hôn và cùng nhất trí đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Xét đơn yêu cầu và các thỏa thuận khác của các đương sự:

Về con chung: Anh Ph và chị H có 01 con chung là Nguyễn Diệp Chi, sinh ngày 19/03/2014. Ly hôn anh, chị thỏa thuận giao con chung cho chị H trực tiếp chăm sóc,

nuôi dưỡng. Anh Ph tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000đ. Thời điểm bắt đầu cấp dưỡng là tháng 5/2019 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung, công nợ, trích chia công sức: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Xét thấy, anh Ph và chị H thật sự tự nguyện ly hôn, đã thỏa thuận được về việc giao trực tiếp chăm sóc nuôi dương con chung sau khi ly hôn và cùng thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết các quan hệ khác phát sinh từ quan hệ hôn nhân giữa anh, chị.

Xét việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản thỏa thuận tại Trung tâm hòa giải, đối thoại ngày 17/05/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản thỏa thuận về ly hôn, nuôi con và chia tài sản khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Hữu Ph và chị Phạm Thu H.

Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Diệp Chi, sinh ngày 19/3/2014 cho chị Phạm Thu H trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Hữu Ph có trách nhiệm đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho chị H mỗi tháng 3.000.000đ. Thời điểm đóng góp tính từ tháng 5/2019 cho đến khi cháu Chi đủ 18 tuổi. Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau ly hôn, không ai được cản trở.

Về tài sản chung,công nợ và các quan hệ khác phát sinh từ quan hệ hôn nhân giữa anh anh Ph và chị H: Anh Ph, chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Ph, chị H mỗi người phải chịu 150.000đ tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm. Anh Nguyễn Hữu Ph phải chịu 300.000đ tiền án phí cấp dưỡng nuôi con. Xác nhận anh Ph, chị H đã nộp 300.000đ tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm theo biên lai số AK/2010/0008521 ngày 21/05/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm. Chị H, anh Ph được khấu trừ vào số tiền lệ phí phải nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục ph thẩm.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM
Thẩm phán
Nguyễn Văn Vinh
(Đã ký)

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND cùng cấp;
- Chi cục THADSQ.Nam Từ Liêm;
- UBND phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, TP Hà Nội(GCNKH số 12/2014 quyển số 01 năm 2014);
- *Lưu HS, VP*.